

## **KẾ HOẠCH**

### **Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2020**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-KTHT, ngày tháng năm  
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

## **I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát:** Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn để góp phần thực hiện hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới nhằm đạt mục tiêu giai đoạn 2016-2020 đào tạo được 1.400.000 lao động nông thôn được học nghề nông nghiệp, tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo đạt 50%.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Năm 2020 hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp cho 300.000 lao động nông thôn<sup>1</sup>.
- Sau đào tạo, ít nhất 80% số người học nghề có việc làm mới hoặc tiếp tục làm nghề cũ nhưng có năng suất, thu nhập cao hơn.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO**

**1. Chỉ tiêu đào tạo** (theo Quyết định số 5480/QĐ-BNN-KTHT ngày 29/12/2016)

Tổng số chỉ tiêu đào tạo nghề nông nghiệp là 300.000 người, gồm:

a) Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn có trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng: 213.500 người, trong đó:

- Các địa phương: 207.000 người bao gồm hỗ trợ đào tạo từ ngân sách Nhà nước và các doanh nghiệp, các tổ chức tự đào tạo.
- Các cơ quan Trung ương: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức đoàn thể: 6.500 người.

b) Đào tạo nghề nông nghiệp trình độ trung cấp và cao đẳng: 80.000 người (do các trường có chức năng đào tạo nghề nông nghiệp tuyển sinh đào tạo hàng năm theo quy định hiện hành).

(Chi tiết trong phụ lục kèm theo)

### **2. Nội dung đào tạo:**

Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm mà ngành nông nghiệp đang triển khai thực hiện như các đề án phát triển sản xuất; đề án phát triển mỗi xã một sản phẩm (OCOP); đề án phát triển 15.000 hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả đến năm 2020. Nội dung đào

---

<sup>1</sup> Đến năm 2019 đã đào tạo nghề nông nghiệp cho 1.206.818 lao động nông thôn

tạo nghề phải phù hợp, đáp ứng yêu cầu chất lượng sản phẩm của thị trường, xuất khẩu và yêu cầu của các trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ gia đình xã viên, nông dân trong cả nước.

Đào tạo chuyển đổi ngành nghề và tạo việc làm cho lao động nông nghiệp, nông thôn theo hướng chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa. Ưu tiên đào tạo các nghề về kỹ năng sử dụng máy móc cơ giới hóa đồng ruộng, chế biến nông sản, sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, quản lý trang trại, hợp tác xã.

Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động chuẩn bị đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài theo diện hợp đồng có thời hạn.

Xây dựng chuẩn đầu ra, các chương trình, giáo trình cho các nghề nông nghiệp ở trình độ sơ cấp và thường xuyên, tài liệu hướng dẫn làm căn cứ để các cơ sở đào tạo tổ chức thực hiện.

Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp thực hiện các chương trình trọng điểm của ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 trong các chương trình mục tiêu Quốc gia.

Xây dựng cơ sở dữ liệu thực trạng đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chương trình đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn. Tuyên truyền nhân rộng các kết quả đạt được và các mô hình đào tạo có hiệu quả.

### **3. Đối tượng đào tạo**

Tập trung đào tạo cho lao động ở các vùng nguyên liệu có liên kết sản xuất với các doanh nghiệp; lao động thực hiện các chương trình tái cơ cấu ngành; chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); thành viên hợp tác xã, trang trại tham gia liên kết sản xuất theo chuỗi ngành hàng, sản xuất công nghệ cao, áp dụng kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất; đào tạo để xuất khẩu lao động ra nước ngoài; ưu tiên tổ chức đào tạo cho lao động ở các vùng khó khăn, biên giới, hải đảo nhằm an sinh xã hội. Lao động hiện đang làm việc ở các thành phố lớn có nhu cầu học nghề để trở về quê hương sản xuất nông nghiệp.

Phân bổ chỉ tiêu đào tạo: 50% cho lao động ở các doanh nghiệp nông nghiệp; 20% cho thành viên hợp tác xã, trang trại lao động thực hiện các dự án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và 30% an sinh xã hội (tùy vào điều kiện cụ thể đặc thù của từng địa phương; các địa phương có điều kiện khó khăn, vùng sâu, vùng xa có thể chủ động bố trí chỉ tiêu, kinh phí đào tạo nghề nông nghiệp cho phù hợp với điều kiện thực tiễn trên địa bàn).

Hình thức đào tạo: Đào tạo theo hình thức “cầm tay chỉ việc”, hướng dẫn trực tiếp, đào tạo tại nơi sản xuất, tại các thôn, bản, xã, lấy thực hành là chính.

### **4. Kinh phí đào tạo**

a) Kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng:

Tổng kinh phí dự kiến: 400 tỷ đồng (*bốn trăm tỷ đồng*)

Trong đó:

- Kinh phí Trung ương hỗ trợ từ nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới: 220 tỷ đồng.
- Kinh phí địa phương: 140 tỷ đồng.
- Nguồn kinh phí khác: 40 tỷ đồng.

b) Kinh phí đào tạo nghề nông nghiệp trình độ trung cấp và cao đẳng được cấp theo quy định hiện hành.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1.** Tiếp tục tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn để đạt mục tiêu 1.400.000 lao động Thủ tướng Chính phủ đã giao cho Bộ Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2016-2020.

**2.** Tổ chức hợp tác đào tạo với các Trường, cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp nông nghiệp để xác định nhu cầu và tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu hiện tại về nhu cầu lao động nông nghiệp có tay nghề và chuẩn bị nguồn nhân lực chất lượng cao cho giai đoạn tiếp theo. Trước mắt cần đào tạo ngắn ngày (đào tạo trình độ sơ cấp và thường xuyên), về lâu dài cần có chiến lược đào tạo công nhân kỹ thuật lành nghề phục vụ trong các lĩnh vực nuôi trồng, chế biến thủy sản, nông nghiệp công nghệ cao, thú y để đáp ứng yêu cầu sản xuất ứng dụng công nghệ tiên tiến; triển khai thực hiện chủ trương của Bộ Nông nghiệp và PTNT về đưa lao động nông nghiệp đi làm việc theo hợp đồng tại nước ngoài.

**3.** Đa dạng hóa các loại hình đào tạo nghề cho lao động ở nông thôn, kết hợp truyền nghề với đào tạo chính quy:

Giao cho Trung tâm Giáo dục thường xuyên ở cấp huyện, Trung tâm Khuyến nông cấp tỉnh; đơn vị đào tạo của các tập đoàn, Tổng Công ty; các Trường nghề, cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn. Phương thức đào tạo cần đa dạng hóa, phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện của từng xã, huyện..., như đào tạo tập trung tại các cơ sở đào tạo nghề đối với những nông dân chuyển đổi nghề nghiệp; đào tạo nghề lưu động cho nông dân tại các làng, bản, thôn, xóm... Khuyến khích các nghệ nhân, thợ lành nghề mở lớp đào tạo truyền nghề nhất là những nghề đặc thù theo chương trình OCOP.

**4.** Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và hệ thống cơ sở hạ tầng của các đơn vị đào tạo.

Tập trung xây dựng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy nghề nông nghiệp có kiến thức, khả năng thực hành trên đồng ruộng cao và kỹ năng sư phạm dạy nghề cho nông dân. Lực lượng được chú trọng trước hết là đội ngũ cán bộ của các Trung tâm Khuyến nông; cán bộ kỹ thuật của các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; giáo viên của các Trường nghề nông nghiệp; cán bộ của Hội Nông dân; nghệ nhân ở các làng nghề. Ưu tiên hỗ trợ đầu tư thiết bị, cơ sở vật chất thiết yếu cho các cơ sở dạy nghề.

**5.** Bố trí đủ nguồn lực cho thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

**6.** Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn tổ chức thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

- Thực hiện cơ chế giám sát của các tổ chức đoàn thể xã hội như Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh về tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

**7.** Tổ chức tổng kết công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2010-2020, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung đào tạo nghề nông nghiệp. Tuyên truyền, nhân rộng các mô hình đào tạo nghề nông nghiệp có hiệu quả, khen thưởng kịp thời các đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia tích cực chương trình đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

**8.** Xác định nhu cầu và xây dựng kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực tham mưu cho Ban Chỉ đạo Đào tạo nghề nông nghiệp của Bộ tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Đặt hàng các cơ sở đào tạo nghề có đủ điều kiện và năng lực phối hợp với các doanh nghiệp, tập đoàn lớn để xây dựng các mô hình điểm tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp để rút kinh nghiệm và nhân rộng.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo, đài truyền hình tổ chức tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các mô hình đào tạo nghề nông nghiệp có hiệu quả để tổ chức nhân rộng.

- Định kỳ 6 tháng, một năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn gửi báo cáo cho Thường trực Ban chỉ đạo Trung ương thực hiện Đề án 1956.

b) Trung tâm Khuyến nông Quốc gia: Chỉ đạo hệ thống khuyến nông các địa phương tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; gắn đào tạo nghề nông nghiệp với các chương trình, dự án khuyến nông.

c) Các cơ quan có liên quan của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp, tham mưu thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

d) Các Trường nghề, cơ sở đào tạo nghề: Triển khai xây dựng các mô hình đào tạo điểm tại địa bàn theo đặt hàng, giao nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và chuyển giao kinh nghiệm đào tạo nghề cho các địa phương.

## **2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí đủ kinh phí để thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện nhiệm vụ này.

### **a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Hướng dẫn triển khai và phối hợp với các cơ quan chuyên môn tham mưu trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí đủ kinh phí để tổ chức thực hiện.

- Rà soát, tổng hợp các dự án sản xuất, ưu tiên các dự án ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn để xác định nhu cầu, tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động trong các dự án này.

- Xác định nhu cầu đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo hướng dẫn của Trung ương; phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp, đào tạo nghề; các mô hình dạy nghề có hiệu quả, các gương điển hình sản xuất giỏi, nông dân đã thành công sau học nghề; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát việc đào tạo nghề nông nghiệp.

- Lựa chọn, đặt hàng các cơ sở đào tạo nghề có đủ điều kiện, năng lực để tổ chức thực hiện và xây dựng một số mô hình đào tạo nghề nông nghiệp có hiệu quả để rút kinh nghiệm và nhân rộng.

- Tổ chức tổng kết công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2010-2020, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung đào tạo nghề nông nghiệp báo cáo cho cơ quan Thường trực của Đề án 1956.

- Xác định nhu cầu và xây dựng kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

**b) Trung tâm Khuyến nông cấp tỉnh và các cơ sở dạy nghề:** Tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn gắn với các mô hình khuyến nông ở các địa phương.

**c) Ủy ban nhân dân cấp huyện:** Giao nhiệm vụ cho Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Phòng Kinh tế chủ trì xác định nhu cầu đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện. Tổ chức kiểm tra, giám sát, lồng ghép công tác đào tạo nghề nông nghiệp với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và thực hiện chế độ báo cáo kết quả theo quy định./.

